

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG ANH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 144/2020/HSST
Ngày 23-09-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Lương Vân.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Dương Xuân Đỉnh

2. Ông Dương Xuân Thìn

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Đông Anh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Ánh – Kiểm sát viên.

Ngày 23/09/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 141/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 09 năm 2020. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 140/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 09 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ tên: **Đồng Thanh Q**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1991 tại Hà Nội; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: CC, CL, ĐA, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 7/12; Họ tên cha: Đồng Đạo T; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị T1; Gia đình có 02 anh em, bị can là con thứ 02; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ 01/5/2020; Tạm giam từ 07/5/2020 đến nay tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội.

(Có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Phạm Hải Đ; Sinh năm: 1997

Địa chỉ: LN, TD, ĐA, Hà Nội.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17h30 ngày 30/4/2020, tổ công tác Công an thị trấn Đông Anh làm nhiệm vụ trên tuyến đường Quốc Lộ 3 khu vực Cầu Đồi thuộc tổ 3 thị trấn Đông Anh, Đông Anh, Hà Nội phát hiện 03 đối tượng nam giới (gồm Nguyễn Dương N – Sinh năm 1973, HKTT: PX, UN, ĐA, Hà Nội - lái xe, Đỗ Xuân V – sinh năm 1991, HKTT: Tổ 27, TT ĐA, ĐA, Hà Nội - ngồi giữa và Phạm Hải Đ sinh năm 1997, HKTT: LN, TD, ĐA, Hà Nội - ngồi cuối) đèo nhau trên một chiếc xe máy Honda Wave có biểu hiện nghi vấn, tổ công tác đã tiến hành theo dõi. Khi 03 đối tượng đi đến gần cây xăng thuộc thôn NL, UN, ĐA, Hà Nội thì dừng xe lại, đối tượng ngồi phía sau cùng là Phạm Hải Đ xuống xe đi đến gặp Đồng Thanh Q đang đi bộ từ trong nhà nghỉ Thuyền 36 ra, khi 02 đối tượng đang đưa tiền cho nhau thì tổ công tác tiến hành kiểm tra hành chính đối với cả 04 đối tượng trên.

Khám người theo thủ tục hành chính đối với Đồng Thanh Q phát hiện, tạm giữ: 01 túi nilon màu trắng kích thước (2x2)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 hộp thuốc lá Thăng Long bằng kim loại bên trong chứa 01 túi nilon màu trắng kích thước (7x5)cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng; 10 túi nilon kích thước (2x2)cm bên trong đều chứa tinh thể màu trắng và 01 túi nilon màu trắng kích thước (5x5)cm bên trong có 28 viên nén màu hồng tất cả nghi là ma túy tổng hợp; số tiền 1.770.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Pro màu vàng, bên trong lắp sim số 1: 0986463676, sim số 2: 0982991791.

Khai thác tại chỗ Q khai số túi nilon chứa tinh thể và viên nén màu hồng là ma túy “đá” và “hồng phiến”, Q đang giao dịch mua bán ma túy với Đ thì bị kiểm tra bắt giữ.

Khám người theo thủ tục hành chính đối với Phạm Hải Đ phát hiện tạm giữ số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia X1-01 màu cam đen, lắp sim số thuê bao 0926066422.

Khám người theo thủ tục hành chính đối với Đỗ Xuân V không phát hiện thu giữ gì.

Khám người theo thủ tục hành chính đối với Nguyễn Dương N phát hiện, tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 106 màu đen, lắp sim số thuê bao 0988623130.

Khám phương tiện theo thủ tục hành chính đối với chiếc xe máy Honda Wave BKS: 29Z7 - 6495 do Nguyễn Dương N điều khiển không phát hiện gì.

Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản tạm giữ, niêm phong đồ vật liên quan và đưa những người có liên quan về trụ sở làm việc để điều tra làm rõ.

Ngày 07/5/2020 Phòng kỹ thuật hình sự - CATP Hà Nội có kết luận số

3427/KLGD-PC09, kết luận:

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,023 gam.

- 28 viên nén màu hồng đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 2,852 gam.

- Tinh thể màu trắng bên trong 11 túi nilon đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 2,001 gam.

Tại Cơ quan điều tra, ban đầu Đồng Thanh Q khai nhận: Khoảng 17h10' ngày 30/4/2020, Đồng Thanh Q đang ở nhà nghỉ Thùy 36 ở NL, UN, ĐA, Hà Nội thì nhận được cuộc gọi và tin nhắn của Phạm Hải Đ với nội dung Đ hỏi mua của Q 500.000đ ma túy “đá”, Q đồng ý và hẹn Đ đến khu vực quán nước ở đầu đường Đào Duy Tùng thuộc NL, UN, ĐA, Hà Nội để giao dịch. Sau khi trao đổi qua điện thoại xong, Q xuống lễ tân nhà nghỉ để thanh toán tiền phòng và ra về. Lúc này Đ có gọi điện thoại lại cho Q bảo đã đến nơi, Q bảo Đ đến nhà nghỉ Thùy 36 đón Q. Khi Q đang đứng ở cửa nhà nghỉ Thùy 36 thì nhìn thấy Đ đi cùng Nguyễn Dương N và Đỗ Xuân V đến, Đ đi bộ đến chỗ Q đang đợi còn N và V đứng ngoài xe cách khoảng 15m, gặp nhau Đ lấy tiền ra đếm và đưa cho Q 200.000đ đang chuẩn bị đưa số tiền còn lại cho Q thì bị lực lượng Công an kiểm tra hành chính.

Ngoài ra, Đồng Thanh Q còn khai nhận khoảng 15 giờ ngày 29/4/2020 Q bán cho Phạm Hải Đ 300.000đ tiền ma túy đá và 200.000đ tiền ma túy ngựa tại khu vực trước cửa nhà nghỉ Thùy 36 thuộc NL, UN, ĐA, Hà Nội (BL 47 – 58)

Mục đích Q bán ma túy cho Đ ngày 29/4/2020 và ngày 30/4/2020 là được hưởng lợi tiền chênh lệch phục vụ cho nhu cầu tiêu xài và mua ma túy về sử dụng và bán.

Nguồn gốc số ma túy Đồng Thanh Q bán cho Phạm Hải Đ ngày 29/4/2020 là Q mua của đối tượng tên L (không biết rõ họ đầy đủ và địa chỉ cụ thể) tại khu vực sân bóng TO, TD, ĐA, Hà Nội. Xác minh tại Công an xã Tiên Dương xác định trên địa bàn xã Tiên Dương không có đối tượng nào tên L có biểu hiện Mua bán trái phép chất ma túy hoặc có đặc điểm giống với bị can Q mô tả. Đối với số ma túy Q bị thu giữ ngày 30/4/2020, Q khai mua của một người phụ nữ tên là “L1” (không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể) tại trước cửa phòng trọ của L1 ở CĐ, HB, ĐA, Hà Nội vào khoảng 6 giờ sáng ngày 30/4/2020. Quá trình giao dịch mua bán ma túy cho Q chỉ có L1 và Q biết. Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải Đồng Thanh Q đi xác định nơi ở của L1. Quá trình xác minh tại Công an xã Hải Bối xác định phòng trọ mà Q chỉ là phòng trọ của chị Bùi Thị L1 sinh năm 1984 đứng ra thuê và hiện đang sinh sống cùng con gái của L1.

Cơ quan điều tra đã tiến hành triệu tập Bùi Thị L1 đến làm việc, tại Cơ quan điều tra L1 không khai nhận việc bán ma túy cho Đồng Thanh Q. Ngoài lời khai của bị cáo Đồng Thanh Q không có tài liệu nào khác chứng minh L1 bán ma túy cho Q.

Tại Cơ quan điều tra Phạm Hải Đ khai nhận phù hợp với lời khai của Đồng Thanh

Q và hiện trường vụ án. Phạm Hải Đ còn khai nhận khoảng 15 giờ ngày 29/4/2020 Đ mua của Q 300.000đ tiền ma túy đá và 200.000đ tiền ma túy ngựa tại khu vực gần nhà nghỉ Thùy 36 thuộc NL, UN, ĐA, Hà Nội (BL 80 – 88). Việc Đ đi mua ma túy của Q ngày 29/4/2020 và ngày 30/4/2020 thì Nguyễn Dương N và Đỗ Xuân V không biết. Đ không nói cho N và V biết mục đích Đ thuê N chở đi và rủ V đi cùng để mua ma túy.

Đỗ Xuân V và Nguyễn Dương N khai nhận phù hợp với lời khai của Phạm Hải Đ, V và N đi cùng Đ nhưng không biết Đ gặp Q để làm gì. Chỉ khi bị cơ quan công an bắt giữ thì N và V mới biết Đ đi mua ma túy của Q. Ngày 29/4/2020 Nguyễn Dương N cũng được Đ thuê chở đến khu vực nhà nghỉ Thùy 36, sau đó N nhìn thấy Đ đưa tiền cho Q, sau đó Q đưa cho Đ một vật gì đó (nhưng N đều không rõ bao nhiêu tiền và Q đưa cho Đ vật gì).

Ngày 05/5/2020 Cơ quan điều tra đã tiến hành áp giải Đồng Thanh Q và Phạm Hải Đ đi xác định vị trí giao dịch mua bán ma túy giữa Q và Đ ngày 29/4/2020. Kết quả Q và Đ đều xác định vị trí phù hợp với nhau. Quá trình dẫn giải Đồng Thanh Q và Phạm Hải Đ tự nguyện chỉ vị trí giao dịch mua bán ma túy ngày 29/4/2020 không bị đánh đập hay ép buộc gì (BL 114, 116).

Ngày 02/6/2020, bị can Đồng Thanh Q thay đổi lời khai không khai nhận ngày 29/4/2020 bán ma túy cho Đ, Q khai hôm đó Q và Đ mỗi người góp 500.000đ để mua 500.000đ tiền ma túy đá và 500.000đ tiền ma túy ngựa. Sau đó Q đi mua 500.000đ tiền ma túy đá và 05 viên ma túy Ngựa với giá 100.000đ/1 viên của đối tượng tên L ở khu vực sân bóng TO, TD, ĐA, Hà Nội, mua được ma túy xong thì Q đi về khu vực nhà nghỉ Thùy 36 gặp Đ rồi cùng Đ sử dụng hết 01 viên ma túy ngựa, số ma túy đá và 04 viên ma túy ngựa còn lại thì Đ và Q chia đều ra làm 2 túi (mỗi túi gồm 02 viên ma túy Ngựa và một nửa số ma túy đá mua được) rồi Q cầm 01 túi và Đ cầm 01 túi. Số ma túy này Q đã sử dụng hết.

Ngày 05/8/2020 Cơ quan điều tra tiến hành cho bị can Đồng Thanh Q đối chất với Phạm Hải Đ. Kết quả Đồng Thanh Q không thừa nhận ngày 29/4/2020 bán ma túy cho Đ. Ngày 10/8/2020 tiến hành cho Đồng Thanh Q và Bùi Thị L1 đối chất, kết quả Bùi Thị L1 không thừa nhận ngày 30/4/2020 bán ma túy cho Quỳnh.

Đối với Nguyễn Dương N và Đỗ Xuân V không biết việc Đ rủ đi cùng để mua ma túy của Q ngày 30/4/2020 nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

Đối với Phạm Hải Đ, Cơ quan điều tra đã bàn giao phần tài liệu của Đ cho Công an xã Tiên Dương lập hồ sơ đưa vào diện quản lý.

Đối với 01 chiếc xe máy Honda Wave BKS: 29Z7 – 6495, tạm giữ của Nguyễn Dương N, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu đăng ký chiếc xe trên là anh Trần Phú Q sinh năm 1980, HKTT: Tổ 12, TT ĐA, ĐA, Hà Nội, năm 2018 thì cho anh trai ruột là Trần Văn Anh P mượn chiếc xe trên, sau đó do điều kiện khó khăn nên anh P có bán chiếc xe máy trên cho Nguyễn Dương N sinh năm 1973, HKTT: PX, UN, ĐA, Hà Nội với giá 6.000.000 đồng và được sự đồng ý của anh Q. Cơ quan điều tra đã quyết định

xử lý vật chứng, trả lại xe máy trên cho anh Nguyễn Dương N là có căn cứ.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 106 màu đen, lắp sim số thuê bao 0988623130 tạm giữ của Nguyễn Dương N là tài sản hợp pháp của anh N, không liên quan đến vụ án, Cơ quan điều tra đã quyết định xử lý vật chứng, trả lại điện thoại trên cho anh Nguyễn Dương N là có căn cứ.

Đối với 4,876 gam methamphetamine; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng loại hộp sắt; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Pro màu vàng, lắp sim số 1: 0986463676, sim số 2: 0982991791 và số tiền 1.770.000 đồng tạm giữ của Đồng Thanh Q; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia X1-01 màu cam đen, lắp sim số 0926066422 và số tiền 300.000 đồng tạm giữ của Phạm Hải Đ là vật chứng của vụ án, chuyển Tòa án nhân dân huyện Đông Anh giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản cáo trạng số 140/CT.VKS ngày 27/08/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội đã truy tố Đồng Thanh Q về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố Đồng Thanh Q theo tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt Đồng Thanh Q từ 07 (bảy) năm đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy: 4,876 gam methamphetamine; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng loại hộp sắt; Tịch thu sung công: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Pro màu vàng, lắp sim số 1: 0986463676, sim số 2: 0982991791 và số tiền 1.770.000 đồng (tạm giữ của Đồng Thanh Q); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia X1-01 màu cam đen, lắp sim số 0926066422 và số tiền 300.000 đồng (tạm giữ của Phạm Hải Đ).

Bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Anh, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh. Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các

hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đồng Thanh Q khai nhận: Trong các ngày 29/4/2020 và 30/4/2020, Đồng Thanh Q đã 02 lần có hành vi bán ma túy cho Phạm Hải Đ tại NL, UN, ĐA, Hà Nội, cụ thể:

Lần 1: Khoảng 15 giờ ngày 29/4/2020, Đồng Thanh Q bán cho Phạm Hải Đ 300.000 đồng tiền ma túy đá và 200.000 đồng tiền ma túy ngựa tại khu vực gần nhà nghỉ Thùy 36 thuộc NL, UN, ĐA, Hà Nội.

Lần 2: Khoảng 17h30' ngày 30/4/2020, Đồng Thanh Q bán cho Phạm Hải Đ 500.000đ ma túy đá tại khu vực trước nhà nghỉ Thùy 36 thuộc NL, UN, ĐA, Hà Nội, bị phát hiện bắt giữ. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai Phạm Hải Đ là người mua ma túy của bị cáo, vật chứng thu giữ, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận của Đồng Thanh Q đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh đã truy tố bị cáo là có căn cứ và phù hợp pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức hành vi bán trái phép chất ma túy là phạm tội nhưng vì hám lợi bị cáo cố tình thực hiện, trọng lượng ma túy lớn. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000 đồng*”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với Phạm Hải Đ có hành vi gọi điện thoại liên lạc với Q để đặt mua ma túy. Mục đích Đ mua ma túy về để sử dụng. Bản thân Phạm Hải Đ là người nghiện ma túy vì vậy Cơ quan điều tra không đề cập xử lý và thông báo cho quyền địa phương nơi cư trú đưa vào diện theo dõi quản lý.

[7] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 4,876 gam methamphetamine; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng loại hộp sắt.

Tịch thu sung công: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Pro màu vàng, lắp sim số 1: 0986463676, sim số 2: 0982991791 và số tiền 1.770.000 đồng (tạm giữ của Đồng Thanh Q); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia X1-01 màu cam đen, lắp sim số 0926066422 và số tiền 300.000 đồng (tạm giữ của Phạm Hải Đ).

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đồng Thanh Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào:

Điều b khoản 2 Điều 251; Điều s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Điều 47; Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333; Điều 336; Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Khoản 1 Điều 21; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Điểm 1 mục I phần A – Danh mục án phí, lệ phí Tòa án (Ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016).

1. Xử phạt: Đồng Thanh Q 08 (tám) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/5/2020.

2. Bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 4,876 gam methamphetamine; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng loại hộp sắt (theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 28/08/2020 giữa Công an huyện Đông Anh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh). Tịch thu sung công 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Pro màu vàng, lắp sim số 1: 0986463676, sim số 2: 0982991791, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia X1-01 màu cam đen (theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 28/8/2020 giữa Công an huyện Đông Anh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh) và số tiền 1.770.000 đồng tạm giữ của Đồng Thanh Q và số tiền 300.000 đồng tạm giữ của Phạm Hải Đ tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam (Hiện đã được nộp vào tài

khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 28/8/2020 tại Kho bạc nhà nước Đông Anh).

4. Buộc bị cáo Đồng Thanh Q phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về phần có liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày được thông đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đông Anh;
- VKSND TP. Hà Nội;
- Cơ quan THA huyện Đông Anh;
- Công an huyện Đông Anh.
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi n/v l/q;
- Lưu./.

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Võ Lương Vân